

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 15 – ĐẮK LẮK
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 10/2025/HS-ST
Ngày: 13/8/2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 15 - ĐẮK LẮK**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Bàn Thị Tiên;
Các Hội thẩm nhân dân:
Ông Niê Y Ling (Ma Bin);
Ông Phạm Xuân Lai.
- Thư ký phiên tòa: Ông Lương Công Luân – Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 15 – Đắk Lắk.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 15 – Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Bà Bàn Thị Tiên – Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 8 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 15 – Đắk Lắk xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 25/2025/TLST-HS ngày 24 tháng 6 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 08/2025/QĐXXST-HS ngày 24/7/2025 của Tòa án nhân dân khu vực 15 – Đắk Lắk đối với bị cáo:

Nguyễn Xuân T, sinh ngày 16/5/1990, tại tỉnh Phú Yên; nơi cư trú: Thôn N, xã S, huyện S, tỉnh Phú Yên (nay là thôn N, xã Đ, tỉnh Đắk Lắk); nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Xuân N (chết) và bà Thái Thị Th (chết); vợ: Trần Thị Mỹ Ch, sinh năm 1995; con: có 02 con (lớn sinh năm 2016, nhỏ sinh năm 2021); tiền sự: Không; tiền án: 01 tiền án, ngày 11/12/2024 bị Tòa án nhân dân tỉnh Phú Yên (cũ) xử phạt 06 tháng tù cho hưởng án treo về tội Đánh bạc theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự (đang chấp hành án treo); nhân thân: Ngày 23/10/2012 bị Tòa án nhân dân huyện Sông Hinh, tỉnh Phú Yên xử phạt 09 tháng tù cho hưởng án treo về tội trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự 1999. Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Trương Lê Minh H, sinh năm 1989; địa chỉ: Thôn T, xã S, huyện S, tỉnh Phú Yên (nay là thôn T, xã Đ, tỉnh Đắk Lắk). Có mặt.

2. Ông Trần Tấn Nh, sinh năm 1985; địa chỉ: Thôn N, xã S, huyện S tỉnh Phú Yên (nay là thôn N, xã Đ, tỉnh Đắk Lắk). Có mặt.

3. Ông Trần Thọ H, sinh năm 1982; địa chỉ: Thôn N, xã S, huyện S, tỉnh Phú Yên (nay là thôn N, xã Đ, tỉnh Đắk Lắk). Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ 15 phút, ngày 28/4/2025, Nguyễn Xuân T đến quán cà phê tại nhà Trần Thọ H thuộc thôn N, xã S, huyện S, tỉnh Phú Yên để mua nước và thuốc lá, sau đó T ra sau nhà H để đi vệ sinh thì gặp Trương Lê Minh H, trú tại thôn T, xã S và Trần Tấn Nh, trú tại thôn N xã S đang ngồi trong gian nhà bếp của H đánh bạc thắng thua bằng tiền dưới hình thức đánh bài cào tó, xung quanh có nhiều bộ bài tây 52 lá và 01 tấm chắn đã trải sẵn, thấy T, H và N tiếp tục rủ T đánh bạc thắng thua bằng tiền và nói mỗi ván chơi cược chỉ 10.000 đồng thôi, Tùng đồng ý và cùng tham gia đánh bạc thắng thua bằng tiền dưới hình thức đánh bài cào tó, loại bài 52 lá, mỗi người chơi được phát 03 lá bài, tính điểm thắng thua và thách tố tiền với nhau, người nào cao điểm nhất là thắng, những người chơi còn lại được tính là thua. Cách tính điểm từng lá bài như sau: Lá bài át (A) được tính 1 điểm, các lá bài số 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8, 9 được tính điểm tương ứng với số trên lá bài, lá bài số 10, J, Q, K được tính 0 điểm; cách tính điểm để phân biệt thắng thua như sau: Người chơi sẽ cộng điểm của từng lá bài đã nhận được để làm tổng điểm, người chơi được xem là thắng khi có tổng điểm ở hàng đơn vị (theo số học tự nhiên) cao nhất so với những người chơi còn lại, người chơi có số điểm ở hàng đơn vị là 0 thì tính là 0 điểm, một ván bài được tính từ lúc người chơi nhận được lá bài cho đến khi tính điểm phân biệt được người thắng thua. Mỗi ván đặt cược 10.000 đồng và người chơi có quyền đặt thêm tiền để thách tố nhau, tiền tố mỗi ván không quá 100.000 đồng, khi chơi có quy ước với nhau người nào thắng nhiều ván liên tiếp thì bỏ tiền vào trong hũ nhựa được đặt sẵn để xâu cho chủ quán với số tiền xâu mỗi lần từ 10.000 đồng đến 20.000 đồng. Đến khoảng 10 giờ 40 phút cùng ngày, Công an xã S, huyện S kiểm tra, phát hiện, bắt quả tang, thu giữ tổng số tiền các đối tượng dùng để đánh bạc là 2.550.000 đồng, gồm thu tại chiếu bạc số tiền 2.050.000 đồng, thu tiền xâu trong hũ nhựa 110.000 đồng và thu giữ trong người các đối tượng dùng để đánh bạc 390.000 đồng (Nguyễn Xuân T 20.000 đồng, Trương Lê Minh H 70.000 đồng, Trần Tấn N 300.000 đồng).

Vật chứng vụ án: 01 tấm chắn màu vàng cam kích thước (180x110)cm; 03 bộ bài tây loại 52 lá chưa qua sử dụng và 156 lá bài đã qua sử dụng; 01 hũ nhựa hình trụ tròn, đường kính 8,5cm, cao 12cm đã qua sử dụng, không có nắp đậy; số tiền 2.550.000đ.

Cáo trạng số 24/CT-VKS-SH, ngày 20/6/2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Hinh (nay là Viện kiểm sát nhân dân khu vực 15 – Đắk Lắk) đã truy tố Nguyễn Xuân T về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa,

Các bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như nội dung Cáo trạng đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 15 – Đắk Lắk tham gia phiên tòa giữ nguyên nội dung cáo trạng truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Xuân T phạm tội “Đánh bạc”. Áp dụng khoản 1 Điều 321; các điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 56; khoản 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Xuân Tùng từ 06 (sáu) tháng đến 09 (chín) tháng tù, áp dụng khoản 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự tổng hợp hình phạt tại bản án số 87/2024/HS-ST ngày 11/12/2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Phú Yên (cũ) xử phạt bị cáo 06 (sáu) tháng tù, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù chung của hai bản án, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Về vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu, tiêu hủy: 01 tấm chăn màu vàng cam kích thước (180x110)cm; 03 bộ bài tây loại 52 lá chưa qua sử dụng; 156 lá bài đã qua sử dụng; 01 hũ nhựa hình trụ tròn, đường kính 8,5cm, cao 12cm đã qua sử dụng, không có nắp đậy là công cụ phương tiện phạm tội, không có giá trị sử dụng. Tịch thu, sung ngân sách Nhà nước 2.550.000đ là số tiền bị cáo và một số đối tượng sử dụng vào việc đánh bạc.

Về hình phạt bổ sung: Đề nghị phạt bổ sung bị cáo số tiền từ 10.000.000đ đến 15.000.000đ

Ý kiến trình bày của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Ông Trương Lê Minh Hiếu trình bày: Khoảng 07h00 ngày 28/4/2025, ông có đến quán ông Trần Thọ H thuộc thôn N, xã S (cũ) để uống cà phê thì gặp Nguyễn Xuân T và Trần Tấn N. Trong lúc nói chuyện thì chúng tôi rủ nhau đánh bài nhưng Tùng chở con đi học nên không tham gia. Khoảng 09h15 thì T quay lại quán ông H thì gặp H và N đang ngồi đánh bạc trong gian bếp của H xung quanh có nhiều bộ bài tây và mền sẵn. H và N tiếp tục rủ T đánh bài, T đồng ý. Sau đó cả ba chơi bài cào tô, mỗi ván đặt 10.000đ, người chơi có quyền đặt thêm tiền để tố, số tiền tố thống nhất không quá 100.000đ. Chơi đến khoảng 10h40 cùng ngày thì bị Công an xã S kiểm tra phát hiện bắt quả tang. Số tiền Hiếu mang theo trong người là 1.080.000đ, số tiền đánh bạc trên chiếu 1.010.000đ, còn lại trong người 70.000đ. Chúng tôi quy ước ai thắng 2 đến 3 ván sẽ xâu 10.000đ bằng cách bỏ tiền vào trong hũ nhựa chủ quán H chuẩn bị sẵn.

Ông Trần Tấn N trình bày: Khoảng 07h00 ngày 28/4/2025, ông có đến quán ông Trần Thọ H thuộc thôn N, xã S (cũ) để uống cà phê thì gặp Nguyễn Xuân T và Trương Lê Minh H. Trong lúc nói chuyện thì N và H rủ Tùng đánh bài nhưng T chở con đi học nên không tham gia. Khoảng 09h15 thì Tùng quay lại quán ông H thì gặp N và H đang ngồi đánh bạc trong gian bếp của H xung quanh có nhiều bộ bài tây và mền sẵn. H và N tiếp tục rủ T đánh bài, T đồng ý. Sau đó cả ba chơi bài cào tô, mỗi ván đặt 10.000đ, người chơi có quyền đặt thêm tiền để thách tố, số tiền tố thống nhất không quá 100.000đ. Chơi đến khoảng 10h40 cùng ngày thì bị Công an xã S kiểm tra phát hiện bắt quả tang. Số tiền N mang theo trong người dùng đánh

bài là 1.200.000đ, trong đó thu trên chiếu bạc là 900.000đ, còn lại 300.000đ đến trong ví. Chúng tôi quy ước ai thắng 2 đến 3 ván sẽ xâu 10.000đ bằng cách bỏ tiền vào trong hũ nhựa chủ quán H chuẩn bị sẵn.

Ông Trần Thọ Hoàng trình bày: Khoảng 10h40 ngày 28/4/2025, Công an xã S có kiểm tra và phát hiện tại nhà ông có chứa đánh bạc ăn thua bằng tiền phía sau gian biếp, cụ thể: Khoảng 07h00 cùng ngày T, H và N đến quán ông uống nước thì có rủ nhau đánh bài, ăn thua bằng tiền. Ông nghe vậy nên nói ra sau nhà bếp đánh để khỏi ai phát hiện nhưng T không tham gia và bỏ về. Khoảng 09h15 cùng ngày T quay lại quán mua nước và đi ra sau vệ sinh thì gặp H, N ở sau nên cùng tham gia đánh bạc tại gian bếp nhà ông. Khi công an phát hiện thì H, N và T đánh bài với hình thức cào 3 lá, tính điểm để nhận định thắng thua, số tiền cụ thể thì ông không rõ. Tiền sâu đánh bạc tự bỏ vào trong hũ nhựa trong nhà ông, không biết mỗi lần bỏ bao nhiêu nhưng khi công an phát hiện kiểm tra thì ông biết số tiền là 110.000đ. Những dụng cụ dùng đánh bạc gồm mền trải màu vàng, hũ nhựa do ông cung cấp; còn bài thì những người này mua tại quán ông.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan điều tra Công an huyện Sông Hình, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Hình, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo, bị hại và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai của các bị cáo phù hợp với lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Trong khoảng thời gian từ 09 giờ 15 phút đến 10 giờ 40 phút ngày 28/4/2025, tại nhà Trần Thọ H thuộc thôn N, xã S, huyện Sông Hình, tỉnh Phú Yên (cũ), Nguyễn Xuân T (có 01 tiền án về tội Đánh bạc) và Trương Lê Minh H, Trần Tấn N đã có hành vi đánh bạc trái phép dưới hình thức đánh bài cào tố, với tổng số tiền đánh bạc là 2.550.000 đồng.

Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự quy định:

“1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới

5.000.000 đồng nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc hành vi quy định tại Điều 322 của Bộ luật này hoặc đã bị kết án về tội này hoặc tội quy định tại Điều 322 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm”.

Do đó, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Hinh (nay là Viện kiểm sát nhân dân khu vực 15 – Đắc Lắc) truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên xem xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, bị cáo có ông ngoại tham gia kháng chiến chống Pháp được hưởng chế độ chính sách, bà ngoại được UBND huyện tặng Giấy khen nên xét cho bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự khi lượng hình.

[4] Về tính chất mức độ hành vi phạm tội:

Bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ việc thực hiện hành vi đánh bạc nhằm thu lợi bất chính là vi phạm pháp luật. Bản thân bị cáo còn đang chấp hành án treo của bản án đánh bạc trước đó. Lẽ ra phải biết lấy đó làm bài học và rèn luyện thật tốt thì bị cáo lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội mới trong thời gian thử thách án treo cho thấy bị cáo có ý thức coi thường pháp luật. Trường hợp này bắt buộc phải áp dụng hình phạt tù giam mới đủ tác dụng răn đe, giáo dục. Đồng thời áp dụng khoản 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự tổng hợp hình phạt tù tại bản án số 87/2024/HS-ST ngày 11/12/2024 của Toà án nhân dân tỉnh Phú Yên (cũ) xử phạt bị cáo 06 tháng tù, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù chung của hai bản án. Tuy nhiên, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, số tiền sử dụng đánh bạc nhỏ nên khi lượng hình cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[5] Về hình phạt bổ sung: Để tăng tính răn đe đối với bị cáo, Hội đồng xét xử áp dụng khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự phạt bổ sung bị cáo số tiền 10.000.000đ để sung ngân sách nhà nước.

[6] Đối với hành vi của Trương Lê Minh H, Trần Tấn N chưa có tiền án, tiền sự về hành vi đánh bạc, tổ chức đánh bạc hoặc gá bạc, số hành vi không cấu thành tội phạm. Do đó Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Phú Yên không xem xét trách nhiệm hình sự đối với H, N là có căn cứ.

Đối với Trần Thọ H có hành vi dùng nhà, cung cấp vật dụng để bị cáo T, ông H và N đánh bạc nhằm mục đích thu lợi bất chính nhưng số tiền đánh bạc dưới 5.000.000đ, chỉ có 01 chiếu bạc và 03 người đánh. Do đó, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Phú Yên không xem xét trách nhiệm hình sự đối với H là có đúng pháp luật.

[7] Về vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tiêu huỷ: 01 tấm chăn màu vàng cam kích thước (180x110)cm; 03 bộ bài tây loại 52 lá chưa qua sử dụng; 156 lá bài đã qua sử dụng; 01 hũ nhựa hình trụ tròn, đường kính 8,5cm, cao 12cm đã qua sử dụng, không có nắp đậy là công cụ phương tiện phạm tội, không có giá trị sử dụng.

Sung ngân sách Nhà nước 2.550.000đ là số tiền bị cáo và một số đối tượng sử dụng vào việc đánh bạc.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định tại Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án mỗi bị cáo là 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

[9] Về quyền kháng cáo:

Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự;

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Xuân T phạm tội “Đánh bạc”.

- Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 56 và khoản 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Xuân T 06 (sáu) tháng tù, tổng hợp hình phạt tại bản án số 87/2024/HS-ST ngày 11/12/2024 của Toà án nhân dân tỉnh Phú Yên (cũ) xử phạt bị cáo 06 (sáu) tháng tù, buộc bị cáo Nguyễn Xuân T phải chấp hành hình phạt tù chung của hai bản án là 01 (một) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

- Về hình phạt bổ sung: Áp dụng khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự: Buộc bị cáo Nguyễn Xuân T nộp số tiền 10.000.000đ để sung ngân sách nhà nước.

- Về vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tiêu huỷ các vật chứng gồm: 01 tấm chăn màu vàng cam kích thước (180x110)cm; 03 bộ bài tây loại 52 lá chưa qua sử dụng; 156 lá bài đã qua sử dụng; 01 hũ nhựa hình trụ tròn, đường kính 8,5cm, cao 12cm đã qua sử dụng, không có nắp đậy (*các vật chứng có đặc điểm như Biên bản giao nhận đồ vật tài liệu vật chứng ngày 23/6/2025 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Phú Yên và Cơ quan thi hành án dân sự huyện Sông Hinh*).

Sung ngân sách Nhà nước số tiền 2.550.000đ (hai triệu năm trăm năm mươi nghìn đồng) do Công an tỉnh Phú Yên nộp tại Biên lai thu tiền số 0001392 ngày 24/6/2025 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Sông Hinh, tỉnh Phú Yên (cũ).

- Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Nguyễn Xuân T phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND khu vực 15 – Đắk Lắk;
- Điều tra viên;
- Những người tham gia tố tụng;
- Phòng THADS khu vực 15;
- Lưu: Hồ sơ vụ án; VPTA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

BÀN THỊ TIÊN